

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN

DANH SÁCH TỔNG HỢP KẾT QUẢ
SỐ NGÀY CÔNG TÁC XÃ HỘI SINH VIÊN ĐÃ THỰC HIỆN
(Tính đến 30/06/2024)

Khoa: Công nghệ thực phẩm

Số ngày CTXH cần hoàn thành: 10

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Số ngày CTXH đã tích lũy	Nội dung								Số ngày CTXH cần thực hiện
					1	2	3	4	5	6	7	8	
1	DH62003504	Đinh Ngọc Khánh Băng	D20_TP01	6	-	-	-	2	-	3	-	1	4
2	DH62002267	Phan Thị Phương Dung	D20_TP01	9	-	-	-	1	-	7	-	1	1
3	DH62001968	Võ Cao Hoàng Giang	D20_TP01	9	2	-	-	-	-	3	3	1	1
4	DH62002240	Nguyễn Quan Minh Hiếu	D20_TP01	10.5	-	-	-	3	-	5.5	1	1	0
5	DH62003316	Huỳnh Thị Lê	D20_TP01	8.5	-	-	-	2	-	5.5	-	1	1.5
6	DH62000011	Nguyễn Lê Bảo Ngọc	D20_TP01	18.5	-	-	-	-	1	16	-	1.5	0
7	DH62001081	Trần Uyên Nhi	D20_TP01	13	-	-	-	2	-	10	-	1	0
8	DH62001078	Đỗ Thị Quỳnh Như	D20_TP01	12.5	-	-	-	2	-	9	-	1.5	0
9	DH62001232	Nguyễn Hoài Phong	D20_TP01	0	-	-	-	-	-	-	-	-	10
10	DH62001530	Nguyễn Thị Thanh Tâm	D20_TP01	9.5	-	-	-	2	-	6.5	-	1	0.5
11	DH62003916	Dương Trung Tính	D20_TP01	10	-	-	-	-	-	9	-	1	0
12	DH62000724	Lê Thị Quế Trân	D20_TP01	26	22	-	-	-	-	3	-	1	0
13	DH62003273	Nguyễn Thị Kim Tuyền	D20_TP01	9.5	-	-	-	-	-	8.5	-	1	0.5
14	DH62007220	Trương Huỳnh Th Phước	D20_TP02	19.5	-	-	-	-	-	18.5	-	1	0
15	DH62006441	Trần Thị Mộng Cẩm	D20_TP02	14	-	-	-	2	-	10.5	-	1.5	0
16	DH62004754	Trương Tô Dân	D20_TP02	1	-	-	-	-	-	1	-	-	9
17	DH62006450	Phạm Quốc Đạt	D20_TP02	10.5	-	-	-	-	-	10.5	-	-	0
18	DH62007278	Trần Kiến Hào	D20_TP02	6.5	-	-	-	-	-	6.5	-	-	3.5
19	DH62006455	Dương Đình Quốc Huy	D20_TP02	9	-	-	-	2	-	7	-	-	1
20	DH62007013	Nguyễn Văn Khoa	D20_TP02	11.5	-	-	-	2	-	9.5	-	-	0
21	DH62004798	Nguyễn Kim Ngân	D20_TP02	11	-	0.5	-	-	-	10.5	-	-	0
22	DH62006642	Nguyễn Thị Kim Ngân	D20_TP02	11.5	-	0.5	-	-	-	11	-	-	0
23	DH62004857	Nguyễn Anh Quân	D20_TP02	6.5	-	-	-	-	-	6.5	-	-	3.5
24	DH62004814	Trần Tú Uyên	D20_TP02	7.5	-	0.5	-	-	-	5	2	-	2.5

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Số ngày CTXH đã tích lũy	Nội dung								Số ngày CTXH cần thực hiện	
					1	2	3	4	5	6	7	8		
25	DH62006496	Võ Thị Kim Thanh	D20_TP02	18	15.5	-	-	-	-	-	2.5	-	-	0
26	DH62006493	Nguyễn Trung Tín	D20_TP02	8.5	-	-	-	-	-	-	8.5	-	-	1.5
27	DH62006505	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	D20_TP02	12.5	-	0.5	-	-	-	-	12	-	-	0
28	DH62006514	Trần Thanh Vy	D20_TP02	3	-	-	-	-	-	-	3	-	-	7
29	DH62007265	Bùi Phi Yến	D20_TP02	11.5	-	0.5	-	-	-	-	9.5	-	1.5	0

Tổng số SV: **29**

Đã hoàn thành: **15**

Chưa hoàn thành: **14**

***Ghi chú: Nội dung thực hiện**

- 1: Các chiến dịch tình nguyện vì cộng đồng
- 2: Hoạt động bảo vệ môi trường; Tuyên truyền phổ biến pháp luật
- 3: Hoạt động tình nguyện chăm lo đối tượng chính sách, hoàn cảnh đặc biệt,...
- 4: Các hoạt động cứu trợ thiên tai, dịch bệnh, ...
- 5: Lớp học tình thương; Các hoạt động công ích phục vụ xã hội
- 6: Tham gia các hoạt động phục vụ, hỗ trợ Nhà trường, ...
- 7: Hiến máu tình nguyện
- 8: Công tác cán bộ Đoàn - Hội các cấp, Ban cán sự Lớp, ...

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 07 năm 2024

Người lập bảng

Phụ trách Phòng CTSV

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

(Đã ký)

(Đã ký)

Nguyễn Thị Diễm Ngân

ThS. Lê Thị Phương Hằng

PGS, TS. Cao Hào Thi